ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3012 /QĐ-UBND	*Quận 11, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nội dung tiêu chuẩn, thang điểm và quy trình tổ chức chấm điểm, xét duyệt thi đua trên địa bàn Quận 11

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 2099/TTr-NV ngày 28 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nội dung tiêu chuẩn, thang điểm và quy trình tổ chức chấm điểm, xét duyệt thi đua trên địa bàn Quận 11.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường, Thủ trưởng các phòng ban và các đơn vị có đăng ký tham gia phong trào thi đua yêu nước, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ và nội dung, tiêu chuẩn thi đua để tổ chức thực hiện, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của phong trào thi yêu nước tại Quận 11.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2015 và những văn bản trước đây của Ủy ban nhân dân Quận 11 trái với Quyết định này.

Điều 4. Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường và các đơn vị có đăng ký tham gia phong trào thi đua chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Quận ủy; các Ban Đảng;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp;
- UBMTTQ và các đoàn thể Quận;
- TTQU, TT HĐND Quận;
- UBND Quận (CT, PCT);
- Thành viên HĐ.TĐKT Quận;
- Lưu: VT (L).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Thị Bích Liên

Người ký: Ủy ban Nhân dân Quận 11
Email: q11@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Nội dung tiêu chuẩn, thang điểm và quy trình tổ chức chấm điểm, xét duyệt thi đua trên địa bàn Quận 11

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3012./QĐ-UBND ngày .06.. tháng 12 năm 2018)

Nhằm tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến trên địa bàn Quận và nâng cao chất lượng của công tác khen thưởng, trong đó công tác chấm điểm, xếp loại cần điều chỉnh bổ sung phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay.

Để đảm bảo tính chính xác và công bằng, tạo động lực đưa phong trào thi đua yêu nước đi vào chiều sâu. Ủy ban nhân dân Quận quy định một số nội dung, tiêu chuẩn, thang điểm xếp loại thi đua hàng năm, như sau:

I. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XẾP HẠNG THI ĐUA:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường có trách nhiệm tổ chức, xây dựng, chỉ đạo phong trào thi đua, tổ chức thực hiện giao ước thi đua giữa các cụm thi đua, khối thi đua; tổ chức phát động thi đua, đăng ký giao ước thi đua ở cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, gắn với nhiệm vụ, công tác được giao. Theo năm kế hoạch và từng đợt thi đua, đợt vận động, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường phải có trách nhiệm xem xét, đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua để xét chọn những tập thể và cá nhân trong đơn vị đã lập thành tích, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để biểu dương khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên xét khen thưởng, chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến. **Mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua**, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; **không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.**

2. Công tác khen thưởng thực hiện trên nguyên tắc chính xác, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời và có tác dụng động viên, nêu gương. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng. Không khen thưởng những tập thể, cá nhân không có thành tích hoặc chưa đủ thành tích, điều kiện để khen thưởng. Một hình thức khen thưởng có thể được xét tặng nhiều lần cho một đối tượng, không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. **Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.**

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức phát động phong trào thi đua, khen thưởng của Quận 11. Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, các doanh nghiệp… có đăng ký danh hiệu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức, phát động phong trào thi đua và thực

hiện công tác khen thưởng trong phạm vi ngành, địa phương, cơ quan mình quản lý. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Quận có chức năng tư vấn giúp Quận ủy và Ủy ban nhân dân Quận về công tác thi đua, khen thưởng. Phòng Nội vụ (Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Quận) tham mưu cho Ủy ban nhân dân Quận thực hiện quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Hội đồng Thi đua Khen thưởng các phòng, ban, đơn vị, các phường, các doanh nghiệp thuộc Quận có đăng ký thi đua có trách nhiệm tham mưu giúp thủ trưởng tổ chức phát động các phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng trong phạm vi quản lý; nghiên cứu, đề xuất phương pháp đổi mới công tác khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Quận – Phường trong phạm vi chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của tổ chức mình phối hợp các cơ quan nhà nước đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng. Tổ chức giám sát việc thực hiện Luật thi đua, khen thưởng, kiến nghị bổ sung, sửa đổi những bất hợp lý về chính sách khen thưởng theo quy định pháp luật.

II. TỔ CHỨC CỤM, KHỐI THI ĐUA:

1. Phân chia các Cụm, Khối thi đua xét thi đua hàng năm:

a) Cụm thi đua 1, gồm 8 Ủy ban nhân dân phường: Phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8.

b) Cụm thi đua 2, gồm 8 Ủy ban nhân dân phường: Phường 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16.

c) Khối thi đua 3, gồm 12 đơn vị: Văn phòng Quận ủy, Ban Dân vận, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận, Liên đoàn Lao động, Quận Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh Quận, Hội Chữ thập đỏ.

d) Khối thi đua 4, gồm 12 đơn vị phòng Ban**:** Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận, Phòng Nội vụ, Thanh tra, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Y tế, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

đ) Khối thi đua 5, gồm 12 đơn vị: Trung tâm Thể dục thể thao, Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Nhà Thiếu Nhi, Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng, Ban Quản lý Chợ Bình Thới, Ban Quản lý Chợ Thiếc, Ban Quản lý Chợ Lãnh Binh Thăng, Ban Quản lý Chợ Phú Thọ, Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận, Công ty TNHH MTV Bánh kẹo Á Châu.

e) Khối thi đua 6, gồm 9 đơn vị: Hội Luật gia, Hội Người mù, Câu lạc bộ Truyền thống kháng chiến, Ban đại diện Hội Người cao tuổi, Hội Liên hiệp

Thanh niên, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức, Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Doanh nghiệp.

f) Khối thi đua 7, gồm 9 đơn vị: HTX Thương mại Dịch vụ, HTX Dịch vụ Đầm Sen, HTX Dịch vụ Gia công Nữ trang Chợ Thiếc, HTX Vận tải Công Nông, HTX Thương mại Thông Hiệp Phát, HTX Thương mại Tấn Đức, HTX Vận tải du lịch Quận 11, HTX Vận tải An Thành, HTX Vận tải du lịch Phường 8.

g) Khối thi đua 8, gồm 9 đơn vị: HTX Xe du lịch Vận tải thi công cơ giới Hiệp Phát, HTX Xe vận tải du lịch Hòa Bình, HTX Vận tải du lịch Hòa Phát, HTX Trường Phú, HTX Dịch vụ du lịch vận tải Thuận Việt, HTX Xe du lịch vận tải số 4, HTX Vận tải Miền Nam, HTX Vận tải Du lịch 27/7, HTX Vận tải 177.

1.2 Các đơn vị trực thuộc ngành dọc:

Công an Quận, Tòa án nhân dân Quận, Chi Cục thi hành án dân sự Quận, Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, Chi Cục thuế, Chi Cục thống kê, Viện Kiểm sát nhân dân, Ban Chỉ huy Quân sự Quận, Trung Tâm y tế, Bệnh viện Quận…sinh hoạt theo cụm khối và bình xét thi đua cuối năm theo cụm khối ngành dọc.

1.3 Phân chia Khối thi đua Ngành giáo dục và Đào tạo xét thi đua theo năm học:

a) Khối thi đua 1, gồm 12 Trường: Mầm non Phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12.

b) Khối thi đua 2, gồm 12 Trường: Mầm non phường 13, 14, 15, 16, Mầm non Quận, Trường Mầm non Tuổi Thơ, Trường Mầm non Phú Bình, Trường Mầm non Họa Mi, Trường Mầm non Hoa Hướng Dương, Trường Mầm non Lữ Gia, Trường Mầm non Hương Sen, Trường Mầm non Học viện Hoa Kỳ.

c) Khối thi đua 3, gồm 11 Trường: Mầm non Bé Gấu, Mầm non Táo Hồng, Mầm non Việt Mỹ, Mầm non Bambi Hồng, Mầm non Hoa Mặt Trời, Mầm non Việt Anh, Mầm non Quốc tế Mỹ Úc, Mầm non Minh Anh, Mầm non Táo Vàng, Mầm non Ánh Dương, Mầm non Táo Đỏ.

d) Khối thi đua 4, gồm 11 Trường Tiểu học: Lê Đình Chinh, Thái Phiên, Đại Thành, Giáo dục Chuyên Biệt 15/5, Bình Thới, Hàn Hải Nguyên, Trưng Trắc, Phú Thọ, Quyết Thắng, Hòa Bình, Việt Mỹ.

đ) Khối thi đua 5, gồm 11 Trường Tiểu học: Nguyễn Bá Ngọc, Phùng Hưng, Lạc Long Quân, Đề Thám, Âu Cơ, Trần Văn Ơn, Phạm Văn Hai, Nguyễn Thi, Hưng Việt, Nguyễn Thị Nhỏ, Việt Mỹ Úc.

e) Khối thi đua 6, gồm 11 Trường THCS: Chu Văn An, Lữ Gia, Hậu Giang, Nguyễn Văn Phú, Lê Quý Đôn, Nguyễn Minh Hoàng, Lê Anh Xuân, Phú Thọ, Nguyễn Huệ, Việt Mỹ, Trường Bồi dưỡng Giáo dục.

2. Nội dung hoạt động của các Cụm, Khối thi đua:

2.1. Cụm, Khối trưởng:

a) Cụm trưởng, Khối trưởng các Cụm Khối thi đua sẽ được đảm nhận theo hình thức luân phiên. Sau tổng kết hoạt động Cụm, Khối thi đua hàng năm, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận tham mưu Ủy ban nhân dân Quận ban hành văn bản hướng dẫn bình xét danh hiệu thi đua và phân công Cụm trưởng, Khối trưởng phù hợp với yêu cầu của từng năm.

b) Nhiệm vụ của Cụm trưởng, Khối trưởng:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Cụm, Khối trong năm với nội dung sát với tình hình thực tiễn từng Cụm, Khối thi đua (giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tổ chức hội thảo chuyên đề, trao đổi mô hình, sáng kiến mới…).

- Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của Cụm, Khối nếu xét thấy cần thay đổi, bổ sung thì phải được trên 2/3 đơn vị thành viên trong Cụm, Khối đề nghị và tổ chức sinh hoạt định kỳ mỗi quý một lần.

- Tổ chức ký kết giao ước thi đua, tổng hợp danh hiệu thi đua (công trình thi đua đăng ký ngay từ đầu năm), đăng ký chuyên đề hội thảo và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ) trước ngày 30 tháng 3 hàng năm.

- Chủ trì các buổi họp sơ kết, tổng kết và các chuyên đề của Khối, Cụm gửi các báo cáo về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ), trong đó chú ý việc bình xét, đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua của Cụm, Khối theo các nội dung đầu năm đã đăng ký vào dịp tổng kết hoạt động Cụm, Khối thi đua cuối năm.

2.2. Các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua có trách nhiệm:

- Tham gia góp ý kiến về quy chế hoạt động, chương trình kế hoạch hoạt động của Cụm, Khối mà đơn vị mình trực tiếp tham gia.

- Đăng ký các nội dung thực hiện giao ước thi đua, danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm và tham gia bình xét các danh hiệu thi đua cuối năm theo yêu cầu của Cụm trưởng, Khối trưởng và hướng dẫn của Phòng Nội vụ.

- Tham gia các buổi họp sơ kết, các chuyên đề của Cụm, Khối hàng năm. Trong các buổi họp trên phải có lãnh đạo (Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Giám đốc, Thủ trưởng hoặc cấp phó các đơn vị tham gia) và trong các buổi họp chuyên đề (mời thêm các bộ phận, lĩnh vực có liên quan đến chuyên đề) để trao đổi, học tập kinh nghiệm lẫn nhau nhằm từng bước nâng cao chất lượng hoạt động các Cụm, Khối thi đua của Quận thời gian tới.

- Trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, gửi các báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo chuyên đề về cho Cụm trưởng, Khối trưởng (kể cả báo cáo kết quả hoạt động của Cụm, Khối thi đua) và Phòng Nội vụ để tổng hợp, theo dõi và trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận, Ủy ban nhân dân Quận báo cáo về thành phố theo quy định.

III. NỘI DUNG, TIÊU CHUẨN THI ĐUA:

1. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 16 phường căn cứ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận và thực tiễn của đơn vị đề ra phong trào thi

đua thực hiện chủ đề năm gắn với các chương trình trọng điểm; xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua cụ thể để thực hiện hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận giao; tự đánh giá phong trào thi đua theo chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của đơn vị và tự chấm điểm thi đua theo bảng thang điểm chi tiết (đính kèm).

2. Tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước của từng đơn vị dựa trên nội dung công tác trọng tâm, trọng điểm hằng năm của Quận ủy - Ủy ban nhân dân Quận.

IV. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM VÀ CÁCH XẾP LOẠI:

1. Nguyên tắc chung:

- Báo cáo chấm điểm, xếp hạng thi đua phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch của năm, nội dung và số liệu báo cáo phải đảm bảo tính trung thực, tránh việc che giấu khuyết điểm, tồn tại, chạy theo thành tích.

- Chấm điểm, đánh giá xếp hạng nhằm tạo động lực thi đua, thúc đẩy phong trào thi đua; trao đổi kinh nghiệm học tập lẫn nhau góp phần cùng hoàn thành nhiệm vụ. Do đó, phải đảm bảo tính công khai, dân chủ và cách làm phải thật sự nghiêm túc, chặt chẽ theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Quận.

- Việc xây dựng nội dung tiêu chuẩn, chỉ tiêu của Bảng thang điểm thi đua mang tính chất tổng quát gắn với nhiệm vụ được giao: phân công đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm chấm điểm cho từng chỉ tiêu thi đua (theo Bảng thang điểm chi tiết từng khối, từng lĩnh vực). Việc đề ra nội dung thang điểm chi tiết cần ngắn gọn, có trọng tâm và thể hiện được nội dung nhiệm vụ, chỉ tiêu của công tác ngành và trình Thường trực Quận ủy, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận phụ trách khối xem xét thông qua.

2. Cách chấm điểm, thang điểm, xếp loại thi đua, điểm thưởng và điểm trừ:

2.1 Cách chấm điểm và xếp loại thi đua:

a) Mỗi chỉ tiêu được chấm tối đa là 100 điểm. Giao trách nhiệm cho thủ trưởng các phòng ban đơn vị được phân công căn cứ nhiệm vụ chuyên môn và kế hoạch chỉ tiêu do Quận ủy - Ủy ban nhân dân Quận giao để xây dựng nội dung, thang điểm thi đua và hướng dẫn cho các đơn vị, 16 phường thực hiện. Nếu ngành dọc có số điểm khác nhau không như thang điểm 100 thì quy thành thang điểm 100. Tổng số điểm của toàn bộ các tiêu chuẩn do các đơn vị được phân công chấm là điểm tổng hợp trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận xem xét đánh giá, xếp loại thi đua. Nếu có những nội dung được phát hiện (tốt hoặc chưa tốt) mà đơn vị (kể cả đơn vị chấm điểm) chưa đề cập trong tổng điểm thì Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận sẽ quyết định cộng thêm hoặc trừ điểm, sau đó xếp loại danh hiệu thi đua. Riêng khối thi đua ngành giáo dục giao cho 4 ngành chấm với thang điểm 1.100 điểm (Phòng Giáo dục và Đào tạo 500 điểm, Phòng Nội vụ 300 điểm, Phòng Tài chính Kế hoạch 250 điểm và Phòng Y tế 50 điểm).

b) Thang điểm:

- Được Ủy ban nhân dân Quận căn cứ theo việc thực hiện chủ đề từng năm ban hành.

- Đối với Nhà Thiếu nhi và các đơn vị trong Khối Hội đoàn – quần chúng Quận, các Hợp tác xã xếp loại thi đua căn cứ vào kết quả xếp loại của ngành dọc cấp trên trực tiếp làm kết quả xét khen thưởng cuối năm.

- Đối với Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích Quận có trách nhiệm hàng tháng gửi báo cáo cho Phòng Kinh tế. Giao Phòng Kinh tế lấy ý kiến của Phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nội vụ về kết quả hoạt động liên quan đến lĩnh vực do cơ quan đó phụ trách bằng văn bản trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân Quận xét thi đua cuối năm.

2.2. Điểm thưởng: các đơn vị có mô hình hay, tiêu biểu được tổ chức học tập, nhân rộng trong phạm vi của Quận được Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận - Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận xem xét, quyết định.

2.3. Điểm trừ: các đơn vị sẽ bị trừ điểm khi:

- Nếu tập thể đơn vị bị kỷ luật với mức khiển trách trừ 80 điểm; bị phê bình bằng văn bản đối với các trường hợp chưa đến mức bị xử lý kỷ luật trừ 40 điểm.

- Nếu đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật với mức khiển trách:

+ Đối với cán bộ chủ chốt (cấp trưởng, cấp phó đơn vị) trừ 40 điểm/trường hợp.

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức trừ 20 điểm/trường hợp.

- Nếu cán bộ chủ chốt (cấp trưởng, cấp phó đơn vị) bị phê bình bằng văn bản chưa đến mức bị xử lý kỷ luật trừ 20 điểm/trường hợp (có tổ chức họp kiểm điểm).

- Nếu cán bộ, công chức, viên chức bị phê bình bằng văn bản chưa đến mức bị xử lý kỷ luật trừ 10 điểm/trường hợp (có tổ chức họp kiểm điểm).

- Nếu đơn vị có văn bản phê bình (vắng họp, công tác tham mưu Ủy ban nhân dân Quận trong chỉ đạo điều hành, quản lý nhà nước các lĩnh vực…) trừ 5 điểm/ 1 văn bản.

- Các trường hợp có khuyết điểm, sai phạm bị xử lý kỷ luật dưới mức cảnh cáo do đơn vị chủ động phát hiện được một trong các cơ quan (Ủy ban kiểm tra Quận ủy, Thanh tra Quận, Phòng Nội vụ) xác nhận thì không trừ điểm.

- Phòng ban, đơn vị chậm gửi báo cáo tổng kết, chấm điểm, xếp loại thi đua cuối năm so với thời gian quy định (từ ngày 16/11 đến hết ngày 30/11) trừ 20 điểm trên tổng điểm của phòng ban, đơn vị.

- Các phòng, ban, đơn vị thực hiện công tác chấm điểm theo phân công trễ so với quy định hoặc không thực hiện trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận xem xét bị trừ 20 điểm trên tổng điểm thi đua của Phòng ban, đơn vị.

2.4. Về Bảng thang điểm chi tiết:

2.4.1 Đối với các Cụm, Khối thi đua hàng năm

- Đối với Cụm 1, 2: theo Biểu I đính kèm

- Đối với Khối 3: theo Biểu II (Các đơn vị Ban Đảng) + Biểu III (Các đơn vị Mặt trận và các đoàn thể) đính kèm

- Đối với Khối 4, 5: theo Biểu IV đính kèm

2.4.2 Đối với các Khối thi đua theo năm học:

- Thực hiện theo Biểu V, VI, VII, VIII, IX, X, XI đính kèm

V. TIÊU CHUẨN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA:

1. Nguyên tắc chung:

- Thủ trưởng và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 16 phường có trách nhiệm xem xét, đánh giá kết quả phong trào thi đua của tập thể, cá nhân trực thuộc để khen thưởng các danh hiệu hoặc đề nghị cấp trên xét khen thưởng.

- Khi xem xét thành tích của cá nhân hoặc tập thể, yêu cầu phải gắn liền với kết quả thực hiện nhiệm vụ, đây là tiêu chuẩn cơ bản mang tính quyết định; tránh tình trạng cá nhân, tập thể được khen thưởng nhưng không hoàn thành nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ ở mức trung bình khá.

2. Tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua:

2.1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" và "Chiến sĩ thi đua thành phố" thực hiện theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng

2.2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được xét tặng hàng năm cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến" hoặc "Chiến sĩ tiên tiến";

b) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm được đơn vị công nhận.

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" hoặc danh hiệu "Chiến sĩ tiên tiến".

Lưu ý: Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp nào thì được làm căn cứ để xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua ở cấp đó. 01 sáng kiến hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học chỉ được xem xét đề nghị xét tặng 01 danh hiệu thi đua hoặc 01 hình thức khen thưởng theo quy định.

2.3. Danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến"

2.3.1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến" được xét tặng cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2.3.2. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" xét tặng cho công nhân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2.3.1 đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

b) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

2.3.3. Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến".

2.3.4. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến". Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến".

2.3.5. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến".

2.3.6. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến" (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến" do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và phải có ý kiến nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái.

2.3.7. Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ tiên tiến" đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2.4. Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, "Đơn vị quyết thắng":

2.4.1. Về tiêu chuẩn

Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", "Đơn vị quyết thắng" được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến";

b) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

c) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

d) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

đ) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

f) Đạt 95% tổng điểm chấm của các phòng ban, đơn vị chấm trở lên.

2.4.2. Đối tượng xét duyệt

a) Đối với quận gồm: Phòng, ban đoàn thể và tương đương; các đơn vị trực thuộc quận; Ủy ban nhân dân phường; Lực lượng Ban Chỉ huy Quân sự phường.

b) Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh gồm

Công ty, xí nghiệp và tương đương trực thuộc quận hoặc đóng trên địa bàn quận có tham gia hoạt động cụm, khối thi đua do thành phố tổ chức; Công ty, phòng, ban, phân xưởng, xí nghiệp… trực thuộc Công ty, xí nghiệp... đóng trên địa bàn quận nhưng có quy mô lớn, được tổ chức phân chia và hoạt động trong cụm, khối thi đua trực thuộc.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp gồm: Trường học, bệnh viện và tương đương (trừ các trường Đại học trong các khối thi đua thuộc thành phố); các đơn vị trực thuộc như phòng, ban, khoa và tương đương trực thuộc trường học, bệnh viện và tương đương nhưng có quy mô lớn, được tổ chức phân chia và hoạt động trong cụm, khối thi đua trực thuộc.

2.5. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến"

Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến" được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Chi bộ đạt danh hiệu cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ (đối với các đơn vị trường học xét theo năm học lấy kết quả đánh giá cơ sở Đảng của năm trước để xét tập thể lao động tiên tiến).

- Đạt 85% tổng điểm chấm của các phòng ban, đơn vị chấm trở lên.

2.6. Danh hiệu "Khu phố văn hóa", "Gia đình văn hóa"

Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa" "Ấp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và tương đương; Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các tiêu chuẩn văn hóa giai đoạn 2017 – 2021 (giao Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm tham mưu Hội đồng thi đua khen thưởng Quận về nội dung này).

2.7. Danh hiệu "Cờ thi đua Thành phố":

2.7.1 Đối với các đơn vị xét hàng năm: Ngoài các yêu cầu theo Khoản 1, 2 Điều 13, Quyết định 24/2018/QĐ-UBND phải đạt các yêu cầu sau:

- Có đăng ký danh hiệu Cờ thi đua thành phố đầu năm;

- Dẫn đầu cụm khối do ngành dọc chấm;

- Trường hợp trong cụm, khối có từ 2 đơn vị dẫn đầu cụm khối do dọc chấm thì đơn vị nào có điểm của các đơn vị phòng ban chấm cao nhất sẽ được ưu tiên bình chọn.

2.7.2 Đối với các đơn vị trường học xét theo năm học: Ngoài các yêu cầu theo Khoản 1, 2 Điều 13, Quyết định 24/2018/QĐ-UBND phải đạt các yêu cầu sau:

- Có đăng ký danh hiệu Cờ thi đua thành phố đầu năm học;

- Đơn vị nào có tổng điểm của các đơn vị phòng ban chấm cao nhất sẽ được ưu tiên bình chọn.

2.8 Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" thực hiện theo Điều 12, Quyết định 24/2018/QĐ-UBND.

3. Khen thưởng cấp Nhà nước:

3.1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3.2. Các trường hợp xin ý kiến Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, có ý kiến bằng văn bản trước khi trình cấp trên đề nghị khen thưởng cấp nhà nước

đối với những cá nhân thuộc diện Quận ủy quản lý gồm: "Huân chương Sao vàng", "Huân chương Hồ Chí Minh", "Huân chương Độc lập" (các hạng), danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ nhân nhân dân", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân".

4. Khen thưởng cấp Thành phố:

Tiêu chuẩn khen thưởng bằng khen Ủy ban nhân dân thành phố, Cờ truyền thống thành phố, Huy hiệu thành phố Hồ Chí Minh, Thư khen của Chủ tịch Ủy ban nhân nhân dân thành phố Gắn biển công trình chào mừng các ngày lễ lớn trên địa bàn thành phố, Công nhận gương điển hình tiên tiến cấp thành phố, Giấy khen Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện theo Điều 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 Quyết định 24/2018/QĐ-UBND.

5. Khen thưởng cấp Quận:

5.1 Khen thưởng theo đợt, chuyên đề

- Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề do cơ quan, đơn vị, Quận phát động.

- Đối với cá nhân, tập thể khi kết thúc nhiệm kỳ, có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn (30%) trong số cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, đóng góp có phạm vi ảnh hưởng cấp Quận từ 05 năm trở lên.

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện Luật, Pháp lệnh, Nghị định...; Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, triển khai, thực hiện hoặc đoạt các giải thưởng tại các Lễ hội, Tổng điều tra, Bầu cử, Hội thi, Hội thao, Hội diễn, Liên hoan, Đại hội,... của cơ quan, đơn vị và của Quận.

- Tập thể, cá nhân trong và ngoài Quận có nhiều thành tích trong công tác xã hội, từ thiện; có nhiều đóng góp, cống hiến vật chất, tinh thần trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của Quận.

- Đối với các Khu phố, Tổ dân phố xuất sắc, tiêu biểu: hàng năm Ủy ban nhân dân 16 phường đề xuất không quá 20% trên tổng số Tổ dân phố hiện có (riêng Phường 03, Phường 05 đề xuất 16 giấy khen) kèm theo bảng tóm tắt thành tích, trong đó có tỉ lệ 50% tập thể và 50% cá nhân.

5.2 Khen thưởng đột xuất

- Tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng, đột xuất của cơ quan, đơn vị, thành tích đạt được vượt so với dự kiến, kế hoạch và rút ngắn được thời gian thực hiện.

- Tập thể, cá nhân có hành động dũng cảm, những nghĩa cử cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong việc cứu người, tài sản của Nhà nước, nhân dân trong thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh…; dũng cảm trong chiến đấu nhằm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Trong một số trường hợp cụ thể, cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng đột xuất phối hợp với Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng (Phòng Nội

vụ) báo cáo, đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận quyết định mức khen thưởng.

5.3 Quy trình đề nghị giấy khen Ủy ban nhân dân Quận:

5.3.1 Đối với khen thưởng theo đợt, chuyên đề:

- Đối với khen thưởng theo đợt, chuyên đề các đơn vị căn cứ nội dung hoạt động, quy mô tổ chức, tiến hành xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian. Báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận theo lĩnh vực phụ trách xem xét thông qua trước khi triển khai thực hiện. Các trường hợp không thông qua Ủy ban nhân dân Quận sẽ không được Ủy ban nhân dân Quận xét tặng giấy khen.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ủy ban nhân dân Quận gồm: Công văn hoặc Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị hoặc Ban Chỉ đạo Hội đồng...; Tóm tắt báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng (gửi kèm file) và Văn bản hiệp y thống nhất của lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận phụ trách đơn vị, phụ trách nội dung hoạt động.

- Thời gian giải quyết khen thưởng:

+ Đối với hồ sơ khen thưởng cấp Quận: 07 ngày làm việc kể từ khi Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng (Phòng Nội vụ) nhận đủ và đúng thành phần hồ sơ.

+ Đối với hồ sơ xét khen thưởng cấp thành phố, cấp nhà nước cần xin ý kiến Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng Quận: 10 ngày làm việc kể từ khi Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng (Phòng Nội vụ) nhận đủ và đúng thành phần hồ sơ.

Lưu ý: Khen thưởng theo đợt, chuyên đề chủ yếu để khen thưởng cho các cá nhân, tập thể trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Nếu nội dung phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề chính là nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên của cơ quan, đơn vị thì các cá nhân, tập thể trong cơ quan, đơn vị đó không được đề nghị khen thưởng theo đợt, chuyên đề, thành tích này sẽ được tổng hợp để xét khen thưởng vào tổng kết năm.

5.3.2 Đối với khen thưởng đột xuất

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ủy ban nhân dân Quận gồm: Công văn hoặc Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị; Tóm tắt báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng đột xuất.

- Thời gian giải quyết khen thưởng:

+ Đối với hồ sơ khen thưởng cấp Quận: 03 ngày làm việc kể từ khi Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng (Phòng Nội vụ) nhận đủ và đúng thành phần hồ sơ.

+ Đối với hồ sơ xét khen thưởng cấp thành phố, cấp nhà nước cần xin ý kiến Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng Quận: 06 ngày làm việc kể từ khi

Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng (Phòng Nội vụ) nhận đủ và đúng thành phần hồ sơ.

Lưu ý: Không xét khen thưởng đột xuất đối với cá nhân, tập thể thực hiện công việc được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch đã định trước.

6. Nguyên tắc tổ chức bình xét:

6.1. Đối với tập thể:

- Trên cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, thủ trưởng đơn vị tự tổ chức chấm điểm theo phần IV (Nguyên tắc đánh giá, chấm điểm và phân loại thi đua).

- Các tập thể được Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận đề nghị xét danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc trở lên đều phải có báo cáo thành tích.

6.2. Đối với cá nhân:

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: căn cứ theo tiêu chuẩn đã hướng dẫn và danh hiệu đạt được của đơn vị mà bình chọn số lượng phù hợp.

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: phải được lựa chọn từ những cá nhân tiêu biểu đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của đơn vị (quan tâm bình chọn cán bộ công chức, viên chức, người lao động trực tiếp), đối với đơn vị không đạt danh hiệu thi đua thì Bí thư Đảng và Thủ trưởng đơn vị không được đề nghị.

7. Tiền thưởng:

Thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

VI. QUY TRÌNH XÉT THI ĐUA KHEN THƯỞNG:

- **Trước ngày 20 tháng 6 hàng năm** các đơn vị xây dựng báo cáo sơ kết 6 tháng thực hiện phong trào thi đua yêu nước (đối với hoạt động Khối, Cụm thi đua do Trưởng cụm thực hiện) gửi về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ). Giao Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết 6 tháng gửi về Ban Thi đua Khen thưởng thành phố theo quy định.

- **Trước ngày 15 tháng 11 hàng năm** các đơn vị (kể cả Trưởng Cụm, Khối thi đua) xây dựng và gửi báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm; kết quả tự chấm điểm.

- **Trước ngày 20 tháng 11 hàng năm** các đơn vị 16 phường hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng và gửi về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ).

- **Trước ngày 30 tháng 11 hàng năm c**ác phòng ban chuyên môn và đơn vị liên quan được giao làm đầu mối chấm điểm gửi kết quả đánh giá chấm điểm (nêu rõ ý kiến nhận xét mặt mạnh, mặt tồn tại, lý do điểm trừ) đối với các đơn vị và 16 phường về Phòng Nội vụ tổng hợp.

- **Trước ngày 15 tháng 7 hàng năm** Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp xét thi đua các đơn vị trường học gửi hồ sơ đề nghị về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ).

Lưu ý: trước khi tiến hành hiệp thương kết quả đối với các đơn vị, 16 phường, các đơn vị được giao chấm điểm cần phải thỉnh thị ý kiến thống nhất với Thường trực Quận ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận phụ trách từng khối.

- **Trước ngày 30 tháng 11 hàng năm** Thường trực Quận ủy, Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận gửi bảng chấm điểm đối với việc thực hiện công tác chỉ đạo và kết quả thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ đối với các đơn vị phụ trách về Phòng Nội vụ tổng hợp.

- Từ ngày **01** đến ngày **20** tháng **12** hàng năm Hội đồng Thi đua Khen thưởng Quận tiến hành họp xét duyệt danh hiệu tập thể và cá nhân.

- Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân Quận hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp thành phố gửi về Ban Thi đua Khen thưởng thành phố. Tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định.

- Ủy ban nhân dân Quận dự kiến tổ chức Tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm vào đầu quý I năm tiếp theo.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Thời gian chậm nhất trong tháng 3 hàng năm, các đơn vị gửi văn bản, nội dung đăng ký công trình thi đua năm về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ) và bình chọn công trình thi đua tiêu biểu đăng ký cấp thành phố. Đồng thời, giao Phòng Kinh tế tham mưu làm đầu mối và hướng dẫn các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và hợp tác xã đăng ký thi đua năm, lập danh sách gửi về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ).

- Các đơn vị và Ủy ban nhân dân 16 phường tiến hành sơ kết 6 tháng đầu năm trong tháng 6; tổng kết phong trào thi đua yêu nước trước ngày 31 tháng 12 của năm.

- Các phòng ban và đơn vị liên quan được phân công chấm điểm theo dõi, đánh giá kết quả hoạt động các đơn vị và Ủy ban nhân dân 16 phường theo từng lĩnh vực đảm nhiệm. **Ngày 15 tháng 6 hàng năm**, các đơn vị được phân công chấm điểm gửi văn bản **đánh giá tiến độ thực hiện**, nhận xét mặt được, chưa được của các đơn vị và Ủy ban nhân dân 16 phường về Ủy ban nhân dân Quận (thông qua Phòng Nội vụ) để chỉ đạo kịp thời và để các đơn vị, Ủy ban nhân dân 16 phường phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Giao phòng Nội vụ (Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận) có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị và Ủy ban nhân dân 16 phường thực hiện đầy đủ các nội dung theo Quyết định này; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận – Chủ tịch Hội đồng Thi đua Khen thưởng Quận những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHI TIẾT NỘI DUNG THANG ĐIỂM CHẤM ĐIỂM THI ĐUA ĐỐI VỚI KHỐI PHƯỜNG (BIỂU I)

I. ĐIỂM NGÀNH CHẤM:

STT	Ngành chấm	Điểm chuẩn	Ngành chấm	Đơn vị tự chấm
1	Tình hình ứng dụng, sử dụng công nghệ thông tin và chế độ hội họp, báo cáo theo chỉ đạo	**100**	Văn phòng UBND Quận	
2	Kết quả thực hiện cải cách hành chính, bộ máy, biên chế, thi đua …….	**100**	Phòng Nội vụ	
3	Kết quả công tác chứng thực, công tác hộ tịch và các công tác chuyên ngành theo quy định	**100**	Phòng Tư pháp	
4	Công tác quản lý, sử dụng, tình hình thu chi ngân sách theo quy định và chế độ thông tin báo cáo	**100**	Phòng TCKH	
5	Kết quả công tác phòng chống tham nhũng và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo	**100**	Thanh tra Quận	
6	Kết quả thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá và các hoạt động khác	**100**	Phòng VHTT	
7	Kết quả tình hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và các công tác chuyên ngành theo quy định	**100**	Phòng Kinh tế	
8	Kết quả công tác chuyên ngành y tế theo quy định	**100**	Phòng Y tế	
9	Kết quả công tác chăm lo chính sách, hộ nghèo, công tác quản lý đối tượng sau cai, trẻ em	**100**	Phòng LĐTBXH	
10	Kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục	**100**	Phòng GDĐT	
11	Kết quả công tác cấp giấy chứng nhận, công tác chuyên ngành về tài nguyên và môi trường	**100**	Phòng TNMT	
12	Kết quả công tác quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và công tác chuyên ngành theo quy định	**100**	Phòng QLĐT	
13	Kết quả thực hiện Luật thống kê theo quy định	**100**	Thống kê	
14	Kết quả hoạt động phong trào thể dục thể thao	**100**	TT.TDTT	
15	Kết quả hoạt động văn hoá, văn nghệ, công tác tuyên truyền, thông tin cổ động …...	**100**	TTVH	
16	**Kết quả thực hiện các phong trào:**	**100**		
	Thực hiện chỉ tiêu hiến máu nhân đạo	25	Hội CTĐ	
	Tham gia đóng góp quỹ xã hội từ thiện.	25	MTTQ Quận	
	Kết quả thực hiện phong trào khuyến học	25	Hội KH	
	Kết quả thực hiện phong trào Người cao tuổi	25	Hội NCT	
17	Kết quả thực hiện công tác quốc phòng địa phương	**100**	Quận Đội	
18	Kết quả thực hiện công tác an ninh, trật tự xã hội	**100**	Công an Quận	
	Tổng cộng	**1.800**		

II. NHỮNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM (ĐIỂM THƯỞNG):

STT	*Nội dung chỉ tiêu*	*Điểm tối đa*	*Ngành chấm*	**Tổng hợp**	**Lãnh đạo duyệt**
1	Kết quả về hiệu lực, hiệu quả QLNN trên các lĩnh vực, gắn với công tác cải cách hành chính	**20**	Phòng Nội vụ	Phòng Nội vụ tổng hợp, trình	Chủ tịch, Phó Chủ tịch xem xét, quyết định
2	Kết quả thực hiện chương trình Giảm nghèo bền vững gắn với giải quyết việc làm ổn định cho lao động hộ nghèo, gắn với chỉ tiêu giải quyết nợ quá hạn.	**20**	Phòng Lao động TBXH		
3	Kết quả thực hiện về công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (Công an phường được đề nghị danh hiệu đơn vị Quyết thắng)	**30**	Công an Quận		
4	Công tác tiếp dân – Giải quyết đơn thư	**30**	Văn phòng UBND		

III. TỔNG ĐIỂM CHUNG CỦA PHƯỜNG = I (1.800 điểm) + II (100 điểm thưởng)

**** Ghi chú:***

1. Danh hiệu thi đua:

- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc: điểm đạt từ 95% tổng điểm trở lên.
- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến: điểm đạt từ 85% tổng điểm trở lên.
- Không đạt danh hiệu: điểm dưới 85% tổng điểm.

2. Nội dung thang điểm chi tiết do các phòng chuyên môn và đơn vị liên quan trực tiếp triển khai và hướng dẫn thực hiện.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHI TIẾT NỘI DUNG THANG ĐIỂM CHẤM ĐIỂM THI ĐUA ĐỐI VỚI CÁC BAN ĐẢNG THUỘC QUẬN ỦY (BIỂU II)

STT	Ngành chấm	Điểm chuẩn	Ngành chấm	Đơn vị tự chấm
1	Kết quả thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu theo Nghị quyết, chương trình công tác năm của Quận ủy.	100	Thường trực Quận ủy	
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chuyên ngành và công tác tham mưu các văn bản chỉ đạo ngành dọc cấp trên và của Quận ủy do Thường trực Quận ủy chấm	100	Thường trực Quận ủy	
3	Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở	100	Ban Dân vận	
4	Kết quả thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"	100	Ban Tuyên giáo	
5	Kết quả thực hiện chế độ hội họp, thông tin báo cáo và danh hiệu công sở văn minh, sạch đẹp	100	Văn phòng Quận ủy	
6	Tình hình xử lý kỷ luật và kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát	100	Ủy ban kiểm tra Quận ủy	
7	Kết quả thực hiện công tác phát triển đảng viên, công tác tổ chức cơ sở Đảng	100	Ban Tổ chức Quận ủy	
8	**Kết quả thực hiện chỉ tiêu hiến máu nhân đạo và các nguồn quỹ xã hội từ thiện**	**100**		
	- Thực hiện chỉ tiêu hiến máu nhân đạo	50	LĐLĐ Quận	
	- Tham gia các phong trào xã hội từ thiện	50	MTTQ Quận	
	Tổng hợp	**800**		

** Ghi chú:*

1. Danh hiệu thi đua:

- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc: điểm đạt từ 95% tổng điểm trở lên.
- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến: điểm đạt từ 85% tổng điểm trở lên.
- Không đạt danh hiệu: điểm dưới 85% tổng điểm.

2. Nội dung thang điểm chi tiết do các phòng chuyên môn và đơn vị liên quan trực tiếp triển khai và hướng dẫn thực hiện.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHI TIẾT NỘI DUNG THANG ĐIỂM CHẤM ĐIỂM THI ĐUA ĐỐI VỚI ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ QUẬN (BIỂU III)

STT	Ngành chấm	Điểm chuẩn	Ngành chấm	Đơn vị tự chấm
1	Kết quả thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu theo Nghị quyết, chương trình công tác năm	100	Thường trực Quận ủy	
2	Thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên ngành và công tác tham mưu các văn bản chỉ đạo của ngành dọc cấp trên và của Quận ủy	100	Thường trực Quận ủy	
3	Kết quả thực hiện chỉ tiêu công tác xây dựng lực lượng nòng cốt chính trị, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở	100	Ban Dân vận	
4	Kết quả thực hiện chế độ hội họp, thông tin báo cáo và danh hiệu công sở văn minh, sạch đẹp	100	Văn phòng Quận ủy	
5	Kết quả thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"	100	Ban Tuyên giáo	
6	Tình hình xử lý kỷ luật và kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát	100	Ủy ban kiểm tra Quận ủy	
7	Kết quả thực hiện công tác phát triển đảng viên, công tác tổ chức cơ sở Đảng	100	Ban Tổ chức Quận ủy	
8	**Kết quả thực hiện chỉ tiêu hiến máu nhân đạo và đóng góp các nguồn quỹ xã hội từ thiện**	**100**		
	- Thực hiện chỉ tiêu hiến máu nhân đạo	50	LĐLĐ Quận	
	- Tham gia các phong trào xã hội từ thiện	50	MTTQ Quận	
	Tổng cộng	**800**		

**** Ghi chú:***

1. Danh hiệu thi đua:

- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc: điểm đạt từ 95% tổng điểm trở lên.
- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến: điểm đạt từ 85% tổng điểm trở lên.
- Không đạt danh hiệu: điểm dưới 85% tổng điểm.

2. Nội dung thang điểm chi tiết do các phòng chuyên môn và đơn vị liên quan trực tiếp triển khai và hướng dẫn thực hiện.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CHI TIẾT NỘI DUNG THANG ĐIỂM CHẤM ĐIỂM THI ĐUA ĐỐI VỚI PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP (BIỂU IV)

I. ĐIỂM NGÀNH CHẤM:

STT	Ngành chấm	Điểm chuẩn	Ngành chấm	Đơn vị tự chấm
1	Kết quả thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu	**100**	CT, PCT UBND Quận	
2	Kết quả quản lý Nhà nước theo chuyên ngành, lĩnh vực vực phụ trách; kết quả công tác kiểm tra, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các phường, các đơn vị.	**100**		
3	Kết quả công tác tham mưu, xây dựng và triển khai các văn bản chỉ đạo giải quyết xử lý các công việc cụ thể, thường xuyên.	**100**		
4	Kết quả công tác xây dựng các chuyên đề hoặc đề án phục vụ theo yêu cầu chỉ đạo của Quận	**100**		
5	Tình hình ứng dụng, sử dụng công nghệ thông tin và chế độ hội họp, báo cáo theo chỉ đạo	**100**	Văn phòng UBND Quận	
6	Kết quả thực hiện cải cách hành chính, bộ máy, biên chế, thi đua …….	**100**	Phòng Nội vụ	
7	Công tác quản lý, sử dụng, tình hình thu chi ngân sách theo quy định và chế độ thông tin báo cáo	**100**	Phòng TCKH	
8	Kết quả công tác phòng chống tham nhũng và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo	**100**	Thanh tra Quận	
9	Kết quả xây dựng cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu văn minh, sạch đẹp	**100**	Phòng VHTT	
10	Kết quả thực hiện chỉ tiêu hiến máu nhân đạo và đóng góp các nguồn quỹ xã hội từ thiện:	**100**		
	- Thực hiện chỉ tiêu hiến máu nhân đạo	50	LĐLĐ Quận	
	- Tham gia các phong trào xã hội từ thiện	50	MTTQ Quận	
	Tổng cộng	**1.000**		

Ghi chú:

1. Danh hiệu thi đua:

- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc: điểm đạt từ 95% tổng điểm trở lên.
- Đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến: điểm đạt từ 85% tổng điểm trở lên.
- Không đạt danh hiệu: điểm dưới 85% tổng điểm.

2. Nội dung thang điểm chi tiết do các phòng chuyên môn và đơn vị liên quan trực tiếp triển khai và hướng dẫn thực hiện.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐÁNH GIÁ THI ĐUA (BIỂU V)
ĐỐI VỚI TẬP THỂ ĐƠN VỊ TRƯỜNG MẦM NON
Tiêu chuẩn: 500 điểm

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm PGD& ĐT chấm
1/- Về cơ sở vật chất, môi trường sư phạm, thu chi tài chính:	**100 điểm**		
- Xây dựng cơ sở vật chất, môi trường giáo dục, cảnh quan sư phạm đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ: trường lớp hoàn chỉnh, có sân chơi, vườn cây bóng mát, vườn cây của bé, phòng Hoạt động âm nhạc, phòng (hoặc sảnh, sân) thể dục, thư viện của bé, thư viện của giáo viên, bếp một chiều, nhà vệ sinh khép kín hoặc liền kề	25		
- Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo chất lượng và an toàn (trong lớp, ngoài trời); đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục mầm non và phục vụ lao động của quản lý, giáo viên, CNV.	25		
- Sử dụng và bảo quản tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị trường lớp.	25		
- Thu chi tài chánh rõ ràng, đúng quy định và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí. Báo cáo thanh quyết toán đúng kỳ. Hồ sơ, sổ sách quản lý tài chánh đúng quy định.	25		
2/- Về tổ chức, xây dựng đội ngũ sư phạm:	**75 điểm**		
- Số lượng cán bộ - giáo viên - công nhân viên đủ và đồng bộ, phân công hợp lý, khoa học.	25		
- Thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đạt yêu cầu về trình độ chuẩn theo qui định.	25		
- Thực hiện có hiệu quả qui chế chuyên môn. Xây dựng tập thể đoàn kết, mạnh dạn đấu tranh chống tiêu cực; yêu nghề, yêu thương trẻ. Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. - Mỗi giáo viên có chương trình tự học, tự bồi dưỡng và ứng dụng vào thực tế công tác đạt hiệu quả.	25		
3/- Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ :	**250 điểm**		

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm PGD& ĐT chấm
- Thực hiện có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục trẻ mầm non. + Các lớp mẫu giáo, nhà trẻ tổ chức thực hiện hoạt động theo nhóm nhỏ, chú trọng việc giáo dục cá thể. Có biện pháp theo dõi sự phát triển của trẻ theo mục tiêu đào tạo (*đạt 5 điểm*). + Có các biện pháp cụ thể để nâng chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ (*đạt 5 điểm*). + Tạo điều kiện cho trẻ được tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục (*đạt 5 điểm*).	75		
- Có các biện pháp phong phú và phù hợp để can thiệp tình trạng suy dinh dưỡng (cân nặng, chiều cao) và thừa cân, béo phì ở trẻ.	50		
- Khám sức khoẻ và tẩy giun theo định kỳ (cụ thể là 1 hay 2 lần/năm).	25		
- 100% trẻ có phiếu theo dõi sức khoẻ và được ghi chép đầy đủ, đúng yêu cầu qui định.	25		
- Đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất cho trẻ. + Có các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường (*đạt 5 điểm*). + Không để xảy ra các hiện tượng bạo lực tinh thần với trẻ (*đạt 5 điểm*). + Thực hiện tốt các qui định về phòng chống cháy nổ (*đạt 5 điểm*).	75		
4/ Công tác quản lý :	**75 điểm**		
- Về pháp chế : + Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các yêu cầu chỉ đạo của Bộ và Sở. + Tập hợp, hệ thống hóa các văn bản pháp qui, các văn bản chỉ đạo quản lý ngành. + Đảm bảo tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện kiểm tra tại đơn vị. + Thực hiện nghiêm túc 3 nội dung công khai trong đơn vị; đảm bảo tốt qui chế dân chủ cơ sở. + Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời, thực hiện các báo cáo định kỳ (đột xuất) có chất lượng đúng thời gian. Thực hiện hồ sơ đúng quy định.	25		
Về kế hoạch :	25		

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm PGD& ĐT chấm
+ Có kế hoạch *(ngắn, trung, dài hạn)* với các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể tích cực và khả thi trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. + Có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng bộ máy nhà trường vững mạnh và tổ chức thực hiện hiệu quả. + Có kế hoạch xây dựng CSVC trường lớp, tăng cường trang thiết bị dạy học, các quan hệ phối hợp và huy động các nguồn lực nhằm chăm lo các hoạt động giáo dục .			
Về thi đua: + Triển khai tiêu chuẩn đánh giá cụ thể từ đầu năm học. + Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra (thường xuyên, sâu sát, cụ thể); Phát huy tốt vai trò của tổ nhóm chuyên môn và đoàn thể; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai trong việc bình xét các danh hiệu thi đua, thúc đẩy các thành viên trong đơn vị tích cực hoạt động. + Tổ chức xét duyệt sáng kiến, kinh nghiệm nghiêm túc. Có điển hình tiên tiến và được phổ biến nhân rộng trong tập thể. + Thực hiện tốt và kịp thời hồ sơ thi đua của đơn vị.	**25** điểm 5 10 5 5		
Tổng cộng	**500 điểm**		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐÁNH GIÁ THI ĐUA (BIỂU VI)
ĐỐI VỚI TẬP THỂ ĐƠN VỊ TRƯỜNG TIỂU HỌC
Tiêu chuẩn: 500 điểm

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm PGD& ĐT chấm
1/- Về cơ sở vật chất, môi trường sư phạm, thu chi tài chính:	**100 điểm**		
- Môi trường sư phạm khang trang, nề nếp; các phương tiện phục vụ đạt chuẩn vệ sinh có tác động giáo dục tốt cho HS: đơn vị được công nhận môi trường xanh cấp Quận, (TP), cổng trường văn minh, an toàn; nhà vệ sinh đủ và đạt quy cách	15		
- Sân bãi luyện tập, thư viện, Phòng, Thiết bị, đồ dùng dạy học để thực hiện các yêu cầu thực hành bộ môn, hoạt động thư viện và hoạt động ngoại khóa do Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định. Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học.	35		
- Thu chi tài chánh rõ ràng, đúng quy định. Báo cáo thanh quyết toán đúng kỳ. Hồ sơ sổ sách quản lý tài chánh đúng quy định	25		
- Đảm bảo sĩ số học sinh/ lớp theo quy định, đúng quy cách về bàn ghế, ánh sáng, âm thanh; phòng học thoáng mát. Thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường tốt.	25		
2/- Xây dựng đội ngũ sư phạm:	**75 điểm**		
- Số lượng CB,GV, NV đủ và đồng bộ. Phân công hợp lý, khoa học	5		
- Đ ạt yêu cầu chuẩn hóa, tham gia tốt chương trình bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng trên chuẩn.	10		
- Đoàn kết nội bộ tốt, phát huy tốt dân chủ cơ sở. Kỷ cương và tự giác cao trong việc thực hiện nhiệm vụ nhà trường, giải quyết kịp thời vướng mắc của CBCC	15		
- Thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn, (về giáo dục toàn diện, kết hợp lý thuyết với thực hành, việc thực hiện chương trình nội dung giảng dạy, kiểm tra, chấm bài, thực hiện điểm số đánh giá học sinh đúng chuẩn; thi cử nghiêm túc đúng quy định)	25		
- Sinh hoạt tổ nhóm đều đặn, hiệu quả, giúp nhau nâng cao	20		

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm PGD& ĐT chấm
chất lượng đào tạo đều tay. Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; tự học nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị.			
3/- Chất lượng, Hiệu quả đào tạo:	**250 điểm**		
- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh.	10		
- Tỉ lệ HS lưu ban, bỏ học dưới 0,8% *(nếu loại HS kém giữa năm thì không được tính điểm).*	10		
- Hiệu suất đào tạo tăng so với năm học trước.	10		
- Nề nếp trật tự - kỷ luật trong HS tốt (tự giác chấp hành nội quy nhà trường, có trách nhiệm với tập thể và với công việc); lễ độ - lịch sự trong quan hệ (biết chào hỏi mọi người, không nói tục, chửi thề, không gây gỗ, đánh nhau); văn minh trong sinh hoạt (biết giữ gìn vệ sinh, môi trường, biết bảo vệ của công, trân trọng sản phẩm lao động; không vi phạm luật giao thông)	30		
- Mọi học sinh đều được tham gia hoạt động tập thể, ngoại khóa, theo quy định ít nhất 1 lần/tháng. Hoạt động Đội phong phú, sinh động. Giáo dục đạo đức tốt	20		
- Tỉ lệ HS lên lớp thẳng cao (so với năm học trước)	20		
- Thái độ động cơ học tập của HS (tự giác, có ý thức học tập tích cực, chăm chỉ, chuyên cần, chịu khó; có phương pháp học tập tích cực hiệu quả. Chủ động trong học tập; tiếp nhận tốt kiến thức và có kỷ năng cơ bản vững, có hệ thống).	50		
- Có học sinh đạt các giải thưởng trong các hoạt động và phong trào thi đua, trong các lễ hội.	15		
- Học sinh được học một môn tự chọn.	10		
- Đơn vị thực hiện phong trào TDTT ngoại khóa, tổ chức Hội khỏe Phù Đổng hàng năm.	10		
- Mọi HS được tổ chức và quản lý tốt giờ học theo quy định.	10		
- 100% học sinh tham gia hoạt động học tập, tham quan ngoài lớp.	20		
- Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, không có học sinh vi phạm quy định.	25		
- Thực hiện công tác kiểm tra chuyên môn theo định kỳ, đúng quy định.	10		
4. Công tác quản lý:	**75 điểm**		

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm PGD& ĐT chấm
- Về pháp chế : + Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các yêu cầu chỉ đạo của Bộ và Sở. + Tập hợp, hệ thống hóa các văn bản pháp qui, các văn bản chỉ đạo quản lý ngành. + Đảm bảo tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện kiểm tra tại đơn vị. + Thực hiện nghiêm túc 3 nội dung công khai trong đơn vị; đảm bảo tốt qui chế dân chủ cơ sở. + Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời, thực hiện các báo cáo định kỳ (đột xuất) có chất lượng đúng thời gian. Thực hiện hồ sơ đúng quy định.	25		
Về kế hoạch : + Có kế hoạch *(ngắn, trung, dài hạn)* với các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể tích cực và khả thi trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. + Có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng bộ máy nhà trường vững mạnh và tổ chức thực hiện hiệu quả. + Có kế hoạch xây dựng CSVC trường lớp, tăng cường trang thiết bị dạy học, các quan hệ phối hợp và huy động các nguồn lực nhằm chăm lo các hoạt động giáo dục .	25		
Về thi đua: + Triển khai tiêu chuẩn đánh giá cụ thể từ đầu năm học. + Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra (thường xuyên, sâu sát, cụ thể); Phát huy tốt vai trò của tổ nhóm chuyên môn và đoàn thể; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai trong việc bình xét các danh hiệu thi đua, thúc đẩy các thành viên trong đơn vị tích cực hoạt động. + Tổ chức xét duyệt sáng kiến, kinh nghiệm nghiêm túc. Có điển hình tiên tiến và được phổ biến nhân rộng trong tập thể. + Thực hiện tốt và kịp thời hồ sơ thi đua của đơn vị.	**25** điểm 5 10 5 5		
Tổng cộng	**500 điểm**		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐÁNH GIÁ THI ĐUA (BIỂU VII)
ĐỐI VỚI TẬP THỂ ĐƠN VỊ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
Tiêu chuẩn: 500 điểm

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm của PGD &ĐT
1/- Về cơ sở vật chất, môi trường sư phạm, thu chi tài chính:	**100 điểm**		
- Xây dựng cảnh quan nhà trường và môi trường sư phạm tiên tiến, văn minh, hiện đại đáp ứng yêu cầu chăm sóc, có tác dụng giáo dục cao đối với học sinh. CSVC trường, lớp, phòng chức năng bố trí khoa học, hợp lý. Được công nhận môi trường xanh, cơ sở văn minh cấp quận, huyện (thành phố).	20 điểm		
- Thiết lập và duy trì tốt các quan hệ hợp tác trong và ngoài nhà trường, với các cơ quan, tổ chức chính trị xã hội, với CMHS… có tác dụng hỗ trợ cao trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh.	20 điểm		
- Xây dựng thư viện trường học, phòng học bộ môn và hoạt động thực hành thí nghiệm đạt chuẩn theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT. Khai thác, sử dụng sân chơi, bãi luyện tập an toàn, có hiệu quả.	20 điểm		
- Sĩ số học sinh/lớp theo quy định. Đảm bảo chỗ học tập của học sinh có đủ bàn ghế đúng qui cách; điều kiện ánh sáng, thông gió, thoáng khí đúng quy định.	20 điểm		
- Thực hiện công khai tài chính nghiêm túc, rõ ràng, thiết lập hồ sơ sổ sách đúng qui định. Thực hiện các nguồn thu hợp pháp; khai thác, sử dụng các khoảng chi đúng định mức theo quy định. Báo cáo quyết toán đúng định kỳ.	20 điểm		
2/- Về tổ chức, xây dựng đội ngũ sư phạm.	**75 điểm**		
- Số lượng CB, GV, CNV đủ và đồng bộ về cơ cấu. Đạt chuẩn trình độ. Phân công hợp lý, khoa học.	25 điểm		
- Thực hiện đầy đủ các quy định theo quy chế chuyên môn *(tổ chức giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục, thực hiện chương trình, thi cử nghiêm túc, kiểm tra, điểm số, đánh giá xếp loại học sinh, ...)*. Không có cá nhân bị kỷ luật.	25 điểm		
- Các Tổ, Nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt đúng định kỳ, có tổ chức (ít nhất 01) chuyên đề, thao giảng (cấp trường, quận, …) vận dụng phương pháp dạy học tích cực: phương pháp bàn tay nặn bột, dạy học tích hợp, liên môn…, đảm bảo	25 điểm		

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm của PGD &ĐT
nguyên tắc tập trung dân chủ, nội dung sinh hoạt thiết thực, có tác dụng thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục trong chuyên môn. - Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; tự học nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị.			
3/- Chất lượng, hiệu quả đào tạo.	**250 điểm**		
- Công tác tuyển sinh; tiếp nhận học sinh chuyển đến hoặc chuyển trường học sinh đúng quy định.	25		
- Thái độ và động cơ học tập của học sinh tốt *(tự giác, có trách nhiệm, chuyên cần, chịu khó; tích cực trong học tập, biết tự học; tiếp nhận tốt kiến thức, có kỹ năngvững, có hệ thống).*	25		
- Nề nếp trật tự kỷ luật học sinh tốt *(học sinh lễ phép, lịch sự, thân ái, văn minh trong quan hệ; có trách nhiệm với tập thể, với công việc; biết giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, thực hành bảo vệ của công; không vi phạm luật giao thông).* Không có hiện tượng học sinh đánh nhau phải xử lý.	50		
- 100% học sinh được tham gia các hoạt động tập thể ít nhất 4 lần/năm học *(công tác xã hội, hoạt động TDTT, văn nghệ, tham quan, ngoại khóa..)*	25		
- Có học sinh đạt giải trong các hoạt động và phong trào thi đua, trong các lễ hội do cấp quận, huyện (thành phố) tổ chức. Cụ thể: Có học sinh dự thi học sinh giỏi cấp quận và đạt tỉ lệ học sinh G cấp quận, Thành phố mức bằng hoặc mức cao hơn tỉ lệ học sinh giỏi của năm học trước. Có học sinh tham gia dự thi học sinh nghiên cứu khoa học cấp quận.	25		
- Số học sinh lưu ban, bỏ học dưới 0,8%. Số học sinh lên lớp thẳng cao hơn năm học trước.	50		
- Có học sinh đạt tốt nghiệp cuối cấp trên trung bình chung của thành phố. Hiệu suất đào tạo cao hơn năm học trước. Kết quả học sinh đậu tuyển sinh 10 năm học sau bằng hoặc cao hơn năm trước (so với tỉ lệ học sinh đậu tuyển sinh 10 của trường mình đã đạt được).	50		
4/- Công tác quản lý.	**75 điểm**		
- Về pháp chế : + Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các yêu cầu chỉ đạo của Bộ và Sở. + Tập hợp, hệ thống hóa các văn bản pháp qui, các văn bản chỉ đạo quản lý ngành.	25		

Nội dung	Điểm qui định	Điểm tự chấm	Điểm của PGD &ĐT
+ Đảm bảo tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện kiểm tra tại đơn vị. + Thực hiện nghiêm túc 3 nội dung công khai trong đơn vị; đảm bảo tốt qui chế dân chủ cơ sở. + Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời, thực hiện các báo cáo định kỳ (đột xuất) có chất lượng đúng thời gian. Thực hiện hồ sơ đúng quy định.			
Về kế hoạch : + Có kế hoạch *(ngắn, trung, dài hạn)* với các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể tích cực và khả thi trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. + Có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng bộ máy nhà trường vững mạnh và tổ chức thực hiện hiệu quả. + Có kế hoạch xây dựng CSVC trường lớp, tăng cường trang thiết bị dạy học, các quan hệ phối hợp và huy động các nguồn lực nhằm chăm lo các hoạt động giáo dục .	25		
Về thi đua: + Triển khai tiêu chuẩn đánh giá cụ thể từ đầu năm học. + Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra (thường xuyên, sâu sát, cụ thể); Phát huy tốt vai trò của tổ nhóm chuyên môn và đoàn thể; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai trong việc bình xét các danh hiệu thi đua, thúc đẩy các thành viên trong đơn vị tích cực hoạt động. + Tổ chức xét duyệt sáng kiến, kinh nghiệm nghiêm túc. Có điển hình tiên tiến và được phổ biến nhân rộng trong tập thể. + Thực hiện tốt và kịp thời hồ sơ thi đua của đơn vị.	**25** điểm 5 10 5 5		
Tổng cộng	**500 điểm**		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THANG ĐIỂM THI ĐUA - KHEN THƯỞNG (BIỂU VIII) CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Năm học 201….-201……

STT	Nội dung chỉ tiêu thi đua	Thang điểm 300	Điểm tự chấm	Phòng Nội vụ chấm
A	**Công tác Quản lý nhà nước về công chức, viên chức và người lao động**	**250**		
I	***Công tác tổ chức, biên chế***	***20***		
1	Thực hiện Kế hoạch tinh giản biên chế từ năm 2016-2021	10		
2	Báo cáo tăng giảm biên chế hàng quý (nộp ngày 20 của tháng cuối quý)	10		
II	***Tình hình sử dụng, tuyển dụng viên chức và nhân viên hợp đồng***	***40***		
1	Có thực hiện quy hoạch chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm theo quy định	10		
2	Thực hiện tốt các quy định về tuyển dụng và sử dụng viên chức đúng trình độ chuyên môn đào tạo	10		
3	Bố trí, sử dụng viên chức vào các vị trí việc làm đúng quy định theo Thông tư liên tịch 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV và Thông tư liên tịch 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV	10		
4	Về thực hiện chế độ hợp đồng làm việc và hợp đồng lao động	10		
III	***Lao động - Tiền lương***	***60***		
1	Thực hiện công tác nâng lương theo niên hạn và trước thời hạn đúng thời gian	10		
2	Cập nhật đầy đủ, chính xác cơ sở dữ liệu, nâng lương và lao động tăng, giảm trên phần mềm Quản lý Hồ sơ điện tử	40		
3	Thực hiện chế độ nâng và xếp phụ cấp thâm niên nhà giáo đúng quy định	5		
4	Thực hiện nâng lương trước thời hạn khi nghỉ hưu và nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc	5		
IV	***Thực hiện thủ tục lao động tăng, giảm và truy lương, phụ cấp***	***20***		

1	Báo cáo lao động tăng, giảm đúng thời gian quy định	5		
2	Đầy đủ thành phần hồ sơ lao động tăng, giảm	5		
3	Truy lương, điều chỉnh lương và phụ cấp đầy đủ và đúng thời gian quy định	10		
V	***Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm***	***20***		
1	Thời gian nộp đánh giá công chức, viên chức	10		
2	Đánh giá viên chức đúng thời gian quy định	10		
VI	***Kê khai tài sản***	***30***		
1	Nộp danh sách kê khai đúng thời gian quy định	15		
2	Nộp bản kê khai tài sản và báo cáo về việc công khai bản kê khai tài sản theo thời gian quy định	15		
VII	***Công tác đào tạo***	***10***		
1	Nộp danh sách tham gia các lớp học theo đúng thời gian yêu cầu	4		
2	Tham gia đầy đủ các lớp học	6		
VIII	***Đi nước ngoài***	***20***		
1	Hồ sơ đề nghị	7		
2	Thời gian đề nghị	3		
3	Báo cáo kết quả chuyến đi	10		
IX	***Giải quyết chế độ, chính sách***	***30***		
1	Hưu trí	15		
a	Nộp hồ sơ đúng thời gian quy định	10		
b	Thực hiện theo quyết định	5		
2	Nghỉ việc	15		
a	Nộp hồ sơ đúng thời gian quy định	10		
b	Thực hiện chi trả trợ cấp	5		
B	***Công tác Quản lý nhà nước về Thi đua - Khen thưởng***	**50**		
I	***Công tác tham mưu***	***20***		
1	Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng: Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và kiện toàn nhân sự Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở	5		

2	Ban hành văn bản phát động thi đua	10		
a	Kế hoạch, chương trình thực hiện chủ đề năm của Ủy ban nhân dân Quận, ngành giáo dục	5		
b	Kế hoạch, chương trình, công trình thi đua trong năm	5		
3	Tổ chức đăng ký chỉ tiêu thi đua theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận, ngành dọc	5		
II	***Công tác Thi đua***	***20***		
1	Tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra (đạt từ dưới 60% chỉ tiêu không tính điểm) thông qua báo cáo năm để so sánh với chỉ tiêu đã đăng ký	5		
2	Tổ chức các hình thức tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến (theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận)	3		
3	Tổ chức tốt công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về Thi đua - Khen thưởng	2		
4	Tham dự đầy đủ các hoạt động cụm thuộc Quận	3		
5	Tổ chức sinh hoạt cụm khối thi đua thuộc quận (căn cứ bảng tổng hợp đăng ký sinh hoạt chuyên đề các cụm, khối và lịch hoạt động cụm, khối thuộc quận, huyện gửi về Phòng Nội vụ để theo dõi chấm điểm và tham dự đột xuất)	5		
6	Đổi mới nội dung, hình thức thi đua, có kế hoạch và xây dựng các tiêu chí cụ thể, có sơ kết, tổng kết phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo chuyên đề, theo đợt, có phân công nhân sự phụ trách công tác Thi đua, Khen thưởng.	2		
III	***Công tác khen thưởng***	***10***		
1	Tổ chức tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng	5		
2	Thực hiện tốt công tác khen thưởng, tuyên dương tại đơn vị	3		
3	Thực hiện tốt hồ sơ khen thưởng các cấp (thiếu 01 văn bản theo quy định trừ 0,5 điểm)	2		
	Tổng cộng: Mục A + B	**300**		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG THANG ĐIỂM THI ĐUA CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 201...-201...
(BIỂU IX)

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Phòng TC-KH chấm
I	**CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**	**150**		
1	**Xây dựng dự toán ngân sách**	**20**		
2	**Thực hiện chính sách, chế độ tài chính**	**100**		
	- Xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo theo quy định	20		
	- Thực hiện theo dõi, cập nhật hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán	30		
	- Thực hiện các chính sách, chế độ tài chính hiện hành	**30**		
	- Công khai dự toán và quyết toán ngân sách	20		
3	**Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công**	**20**		
	- Thực hiện các quy định về sửa chữa, mua sắm và thanh lý tài sản	10		
	- Cập nhật sổ sách, quản lý và sử dụng tài sản công	10		
4	**Thực hiện kiến nghị kiểm toán, thanh tra và kiểm tra**	**10**		
II	**CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO**	**100**		
1	**Thời gian nộp Quy chế chi tiêu nội bộ**	**20**		
2	**Báo cáo tài chính**	**30**		
a	Báo cáo tài chính hàng quý	20		
b	Báo cáo tài chính năm	10		
3	**Báo cáo Lao động tiền lương hàng quý, năm**	**15**		
4	**Báo cáo thực hiện Nghị định 43 (sau này là NĐ 16) - 6 tháng, năm)**	**10**		
5	**Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công**	**20**		
a	Chế độ báo cáo hàng năm	15		
b	Công tác nhập liệu vào phần mềm QLTS	05		
6	**Báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu**	**05**		
	Tổng điểm (I + II)	**250**		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC Y TẾ CÁC TRƯỜNG MẦM NON (BIỂU X)

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Phòng Y tế chấm
I	**Công tác tổ chức và kế hoạch**	**2.5**		
1.1.	*Ban Chăm sóc sức khỏe học sinh*	**1.0**		
1.2.	*Kế hoạch hoạt động YTTH hàng năm*	**1.5**		
II	**Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất**	**5**		
2.1.	*Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ*	*1.0*		
2.2	*Bàn ghế*	*1.5*		
2.3	*Bảng dạy học (nếu có)*	*0.5*		
2.4	*Chiếu sáng*	*1.0*		
2.5	Đồ chơi bảo đảm an toàn theo quy định tại Thông tư số 16/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	*1.0*		
III	**Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường**	**5**		
3.1	*Cấp nước ăn uống và sinh hoạt*	*1.5*		
3.2	*Công trình vệ sinh*	*2.0*		
3.3	*Thu gom và xử lý chất thải*	*1.5*		
	Có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không có nước ứ đọng xung quanh trường lớp	0.5		
	Có thùng chứa rác và phân loại rác thải	0.5		
	Có hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt hoặc tự thu gom, xử lý chất thải, rác thải theo quy định	0.5		
IV	**Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm**	**5**		
4.1	*Nhà ăn, căng tin*	*2.0*		
4.2	*Nhà bếp*	*1.0*		
4.3	*Kho chứa thực phẩm*	*0.5*		
4.4	*Người làm việc tại nhà ăn, căng tin*	*1.5*		
V	**Bảo đảm môi trường thực thị chính sách và xây dựng các môi quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng**	**5**		

5.1	*Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học*	*2.0*		
5.2	*Xây dựng mối quan hệ giữa thầy cô giáo với học sinh và học sinh với học sinh*	*1.5*		
5.3	*Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc sức khỏe học sinh*	*1.5*		
VI	**Bảo đảm các điều kiện về chăm sóc sức khỏe cho học sinh**	**5**		
6.1	*Phòng y tế trường học*	*2.5*		
6.2.	*Nhân viên YTTH*	*2.5*		
VII	**Quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh**	**10**		
	Thực hiện kiểm tra sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học (đo chiều cao và cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với trẻ từ 36 tháng tuổi trở lên)	1.0		
	Có đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ em dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng một lần, trẻ em trên 24 tháng tuổi mỗi quý một lần	1.0		
	Có theo dõi sức khỏe học sinh, suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, bệnh răng miệng, dấu hiệu bất thường và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.	1.0		
	Có phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh	0.5		
	Thực hiện sơ cứu, cấp cứu (nếu có) theo quy định của Bộ Y tế	0.5		
	Có tư vấn cho giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh tự chăm sóc sức khỏe; trường hợp trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hòa nhập	0.5		
	Có hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi	0.5		
	Có phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho học sinh	0.5		
	Có thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh	0.5		
	Có ghi chép đầy đủ vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh	1.0		
	Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay	1.0		

	Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo quy định tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế	1.0		
	Có tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý	1.0		
VIII	**Hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe**	**7.5**		
	Có biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp cho từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng địa phương	0.5		
	Có nội dung truyền thông, giáo dục sức khỏe về các biện pháp (1) phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; (2) phòng chống ngộ độc thực phẩm; (3) phòng chống tai nạn thương tích; (4) dinh dưỡng và hoạt động thể lực; (5) phòng chống bệnh tật học đường; (6) chăm sóc răng miệng; (7) chăm sóc mắt cho học sinh *(mỗi nội dung 0,5 điểm)*	3.5		
	Có lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ giảng	0.5		
	Có tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi (1) vệ sinh cá nhân; (2) vệ sinh môi trường; (3) dinh dưỡng hợp lý; (4) rèn luyện thể lực; (5) chăm sóc răng miệng; (6) chăm sóc mắt thông qua các hình thức, mô hình phù hợp *(mỗi nội dung 0,5 điểm)*	3.0		
IX	**Thống kê báo cáo và đánh giá**	**5**		
	Hằng năm có báo cáo thực hiện công tác y tế trường học khi kết thúc năm học theo quy định	1.5		
	Hằng năm có tự tổ chức đánh giá công tác y tế trường học theo quy định	2.5		
	Có sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch	1.0		
	Tổng điểm	**50**		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG (BIỂU XI)

STT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Phòng Y tế chấm
I	**Công tác tổ chức và kế hoạch**	**2.5**		
1.1.	*Ban Chăm sóc sức khỏe học sinh*	*1.0*		
1.2.	*Kế hoạch hoạt động YTTH hàng năm và giai đoạn*	*1.5*		
II	**Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất**	**5**		
2.1.	*Phòng học*	*1.0*		
2.2	*Phòng học bộ môn vật lý, hóa học, sinh học*	*0.5*		
2.3	*Phòng học bộ môn công nghệ thông tin*	*0.25*		
2.4	*Bàn ghế*	*1.75*		
2.4.1	*Bàn ghế phòng học*	*1.25*		
2.4.2	*Bàn ghế phòng học bộ môn vật lý, hóa học, sinh học*	*0.25*		
2.4.3	*Bàn ghế phòng học bộ môn công nghệ thông tin*	*0.25*		
2.5	*Bảng phòng học, phòng học bộ môn*	*0.5*		
2.6	*Chiếu sáng*	*1.0*		
2.6.1	*Chiếu sáng phòng học*	*0.5*		
2.6.2	*Chiếu sáng phòng học bộ môn vật lý, hóa học, sinh học*	*0.25*		
2.6.3	*Chiếu sáng phòng học bộ môn công nghệ thông tin*	*0.25*		
III	**Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường**	**5**		
3.1	*Cấp nước ăn uống và sinh hoạt*	*1.5*		
3.2	*Công trình vệ sinh*	*2.0*		
3.3	*Thu gom và xử lý chất thải*	*1.5*		
IV	**Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm**	**5**		
4.1	*Nhà ăn, căng tin*	*2.0*		
4.2	*Nhà bếp*	*1.0*		

4.3	*Kho chứa thực phẩm*	*0.5*		
4.4	*Người làm việc tại nhà ăn, căng tin*	*1.5*		
V	**Bảo đảm môi trường thực thị chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng**	**5**		
5.1	*Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học*	*2.0*		
5.2	*Xây dựng mối quan hệ giữa thầy cô giáo với học sinh và học sinh với học sinh*	*1.5*		
5.3	*Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc sức khỏe học sinh*	*1.5*		
VI	**Bảo đảm các điều kiện về chăm sóc sức khỏe cho học sinh**	**5**		
6.1	*Phòng y tế trường học*	*2.5*		
6.2	*Nhân viên YTTH*	*2.5*		
VII	**Quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh**	**10**		
	Có thực hiện kiểm tra sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học, bao gồm: đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực.	1.0		
	Có theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) và tình trạng dinh dưỡng của học sinh để tư vấn về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực cho học sinh	1.0		
	Có thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn tâm sinh lý và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe	1.0		
	Có phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh	0.5		
	Thực hiện sơ cứu, cấp cứu (nếu có) theo quy định của Bộ Y tế	0.5		
	Tư vấn các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh cho giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe; trường hợp trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hòa nhập	0.5		
	Có hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi đối với các trường có học sinh nội trú, bán trú	0.5		
	Có phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc tổ chức	0.5		

	các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh			
	Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh	0.5		
	Có lập và ghi chép đầy đủ vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh	1.0		
	Có thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay	1.0		
	Có chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế	1.0		
	Có tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, phòng chống tác hại thuốc lá, tác hại rượu bia	1.0		
VIII	**Hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe**	**7.5**		
	Có biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp cho từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng địa phương	0.5		
	Có nội dung truyền thông, giáo dục sức khỏe về các biện pháp (1) phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; (2) phòng chống ngộ độc thực phẩm; (3) phòng chống tai nạn thương tích; (4) dinh dưỡng và hoạt động thể lực; (5) phòng chống bệnh tật học đường; (6) chăm sóc răng miệng; (7) chăm sóc mắt cho học sinh *(mỗi nội dung 0,5 điểm)*	3.5		
	Có lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ giảng	0.5		
	Có tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi (1) vệ sinh cá nhân; (2) vệ sinh môi trường; (3) dinh dưỡng hợp lý; (4) rèn luyện thể lực; (5) chăm sóc răng miệng; (6) chăm sóc mắt thông qua các hình thức, mô hình phù hợp *(mỗi nội dung 0,5 điểm)*	3.0		
IX	**Thống kê báo cáo và đánh giá**	**5**		
	Hằng năm có báo cáo thực hiện công tác y tế trường học khi kết thúc năm học theo quy định	1.5		
	Hằng năm có tự tổ chức đánh giá công tác y tế trường học theo quy định	2.5		
	Có sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch	1.0		
Tổng điểm		**50**		